

Số: 4326/TB-TTTV

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2026

## **THÔNG BÁO**

**Kết luận của Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật  
tại Hội nghị sơ kết công tác sản xuất trồng trọt và phòng chống hạn mặn  
năm 2026; triển khai kế hoạch năm 2027 vùng Đông Nam Bộ  
và Đồng bằng sông Cửu Long**

Ngày 09/10/2026, tại tỉnh Đồng Tháp, Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật phối hợp với Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi và Sở Nông nghiệp và Môi trường tỉnh Đồng Tháp tổ chức Hội nghị “Sơ kết công tác sản xuất trồng trọt và phòng chống hạn mặn năm 2026; triển khai kế hoạch năm 2027 vùng Đông Nam Bộ và Đồng bằng sông Cửu Long”. Tham dự Hội nghị có đại diện các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và Môi trường; lãnh đạo Sở Nông nghiệp và Môi trường các tỉnh, thành phố; các viện nghiên cứu, đơn vị chuyên môn; các cơ quan thông tấn báo đài và các đại biểu liên quan. Sau khi nghe báo cáo của Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi, tham luận của Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long, Viện Cây ăn quả miền Nam và ý kiến của các đại biểu, Cục trưởng Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật kết luận như sau:

1. Năm 2026, sản xuất trồng trọt và công tác bảo vệ thực vật vùng Đồng bằng sông Cửu Long và Đông Nam Bộ cơ bản được duy trì ổn định trong điều kiện thời tiết, nguồn nước và sinh vật gây hại diễn biến phức tạp. Các địa phương đã chủ động điều chỉnh thời vụ, cơ cấu cây trồng, theo dõi nguồn nước và triển khai các giải pháp kỹ thuật; năng suất lúa tăng so với năm 2025; năng suất một số cây trồng tiếp tục được duy trì. Tuy nhiên, mưa, lũ rút chậm đã làm tiến độ xuống giống một số vụ lúa bị kéo dài; vùng ven biển, cửa sông, cuối nguồn và một số vùng cây ăn quả tập trung vẫn tiềm ẩn nguy cơ thiếu nước, xâm nhập mặn. Dự báo mùa khô 2026 - 2027 chịu tác động của El Niño, nguy cơ hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn tăng, nguy cơ ảnh hưởng trực tiếp đến sản xuất vụ Đông Xuân 2026 - 2027 và sản xuất năm 2027. Vì vậy, việc bố trí sản xuất phải căn cứ chặt chẽ vào khả năng nguồn nước, theo nguyên tắc chủ động né hạn, mặn; đúng giống, đúng vùng, đúng mùa vụ; sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; ưu tiên bảo vệ diện tích sản xuất hiện có và gắn sản xuất với yêu cầu thị trường.

2. Để tổ chức tốt sản xuất vụ Đông Xuân 2026 - 2027 và năm 2027, chủ động thích ứng với El Niño, hạn hán, thiếu nước và xâm nhập mặn, đề nghị các địa phương và đơn vị tập trung thực hiện một số nhiệm vụ sau:

a) Về kế hoạch sản xuất

- Tập trung thu hoạch nhanh, gọn diện tích lúa Thu Đông và Mùa 2026 còn lại, giải phóng đất, vệ sinh đồng ruộng, bảo đảm thời gian cách ly giữa các vụ để xuống giống Đông Xuân 2026 - 2027 đúng khung thời vụ.

- Đối với vùng ven biển, cửa sông, cuối nguồn có nguy cơ xâm nhập mặn sớm ưu tiên bố trí trà sớm; trà muộn chỉ bố trí tại vùng chủ động hoàn toàn nguồn nước; phân đầu kết thúc xuống giống toàn vụ trước ngày 10/01/2027. Đối với Đông Nam Bộ và các vụ tiếp theo trong năm 2027, lịch xuống giống phải linh hoạt theo khả năng nguồn nước và điều kiện từng tiểu vùng.

- Cơ cấu giống lúa theo nguyên tắc “đúng giống - đúng vùng - đúng mùa vụ”; ưu tiên giống ngắn ngày, chất lượng cao, giống thích nghi hạn, mặn tại vùng có nguy cơ; tăng sử dụng giống xác nhận, giảm lượng giống gieo sạ, gắn cơ cấu giống với yêu cầu chế biến, tiêu thụ và xuất khẩu.

- Đối với cây ăn quả, ưu tiên bảo vệ diện tích vườn cây hiện có, nhất là vùng chuyên canh và cây có giá trị cao; không mở rộng diện tích tại nơi chưa bảo đảm nguồn nước; điều chỉnh kế hoạch xử lý ra hoa, rải vụ và thu hoạch theo khả năng nguồn nước, sức khỏe cây và nhu cầu thị trường.

- Kế hoạch sản xuất năm 2027 phải được xây dựng theo từng tiểu vùng sinh thái và kịch bản nguồn nước; xác định rõ diện tích, thời vụ, cơ cấu giống/cây trồng, nhu cầu nước và vùng cần điều chỉnh hoặc chuyển đổi sản xuất. Không đặt mục tiêu tăng diện tích bằng mọi giá, ưu tiên năng suất, chất lượng, hiệu quả và an toàn sản xuất.

#### b) Các Sở Nông nghiệp và Môi trường

- Rà soát, cụ thể hóa kế hoạch sản xuất và phương án ứng phó hạn hán, thiếu nước, xâm nhập mặn đến từng tiểu vùng, vùng sản xuất trọng điểm; xác định rõ khu vực bảo đảm nước để sản xuất, khu vực phải xuống giống sớm hoặc tăng trữ nước và khu vực cần giảm diện tích, chuyển thời vụ hoặc không bố trí sản xuất.

- Thường xuyên cập nhật thông tin khí tượng, thủy văn, nguồn nước, độ mặn và dự báo sinh vật gây hại để điều chỉnh thời vụ, cơ cấu giống và giải pháp kỹ thuật kịp thời; không để người dân xuống giống, mở rộng diện tích hoặc xử lý ra hoa khi chưa bảo đảm nguồn nước đến cuối vụ hoặc hết chu kỳ nuôi trái.

- Chủ động tích trữ nước ngọt; nạo vét kênh, mương, ao trữ; củng cố bờ bao, cống kiểm soát mặn; kiểm tra độ mặn trước khi lấy nước. Áp dụng tưới tiết kiệm, tủ gốc giữ ẩm và các biện pháp giảm thất thoát nước, đặc biệt tại vùng cây ăn quả mặn cảm với mặn.

- Đối với lúa, thực hiện đồng bộ giảm lượng giống, bón phân cân đối, quản lý dịch hại tổng hợp, cơ giới hóa, quản lý rơm rạ; tưới ngập - khô xen kẽ chỉ áp dụng tại nơi bảo đảm khả năng cấp nước trở lại và không để thiếu nước ở giai đoạn làm đồng - trổ.

- Đối với cây ăn quả, không xử lý ra hoa trái vụ khi chưa bảo đảm đủ nước cho toàn bộ chu kỳ ra hoa - đậu trái - nuôi trái; ưu tiên nguồn nước ngọt cho sầu riêng và các cây mặn cảm trong giai đoạn sinh trưởng nhạy cảm; vườn bị ảnh hưởng hạn, mặn phải ưu tiên phục hồi bộ rễ và sức cây trước khi xử lý ra hoa trở lại.

- Tăng cường kiểm tra đồng ruộng, vườn cây; dự tính, dự báo và phòng trừ sinh vật gây hại kịp thời; tăng cường kiểm tra, kiểm soát chất lượng giống, vật tư nông nghiệp, an toàn thực phẩm, mã số vùng trồng và cơ sở đóng gói.

#### c) Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

- Theo dõi sát tiến độ sản xuất vụ Đông Xuân 2026 - 2027 và các vụ năm 2027; phối hợp với các địa phương rà soát thời vụ, cơ cấu giống, vùng có nguy cơ hạn, mặn và kịp thời tham mưu điều chỉnh chỉ đạo khi diễn biến nguồn nước, thời tiết hoặc sinh vật gây hại thay đổi.

- Tăng cường dự tính, dự báo sinh vật gây hại; hướng dẫn các địa phương các giải pháp canh tác giảm chi phí, tiết kiệm nước, giảm phát thải, bảo vệ sức khỏe đất và sử dụng vật tư nông nghiệp an toàn, hiệu quả.

- Phối hợp các đơn vị liên quan hướng dẫn quản lý chất lượng giống, vật tư nông nghiệp, mã số vùng trồng, cơ sở đóng gói, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc; tăng cường kết nối thông tin thị trường phục vụ tổ chức sản xuất.

**d) Cục Quản lý và Xây dựng công trình thủy lợi**

- Tiếp tục theo dõi chặt chẽ diễn biến nguồn nước, xâm nhập mặn, khả năng cấp nước của từng hệ thống công trình; xác định cụ thể, khoanh vùng khu vực có nguy cơ thiếu nước, hạn hán, xâm nhập mặn và thông tin kịp thời cho Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, các địa phương để điều chỉnh kế hoạch sản xuất.

- Hướng dẫn vận hành công trình thủy lợi, lấy và trữ nước ngọt hợp lý; sử dụng nước tiết kiệm, hiệu quả; phối hợp địa phương xây dựng phương án ngăn mặn, cấp nước cho lúa, cây ăn quả tập trung và các khu vực có nguy cơ cao trong mùa khô 2026 - 2027.

**đ) Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long và Viện Cây ăn quả miền Nam**

- Viện Lúa Đồng bằng sông Cửu Long tiếp tục rà soát, hoàn thiện khuyến cáo cơ cấu giống lúa ngắn ngày, chất lượng cao, thích nghi hạn, mặn theo từng tiểu vùng; làm rõ phạm vi, điều kiện áp dụng và phối hợp chuyển giao gói kỹ thuật canh tác tiết kiệm nước, giảm chi phí, giảm phát thải.

- Viện Cây ăn quả miền Nam hoàn thiện hướng dẫn kỹ thuật thích ứng hạn, mặn, mưa trái mùa theo nhóm cây chủ lực; làm rõ mức độ mặn cảm, giai đoạn cần ưu tiên bảo vệ, nguyên tắc trữ - tưới nước, chăm sóc và phục hồi vườn cây sau hạn, mặn; phối hợp địa phương hướng dẫn trực tiếp tại vùng nguy cơ cao.

Cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật thông báo đề các địa phương, đơn vị biết, phối hợp tổ chức thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Thứ trưởng Nguyễn Hoàng Hiệp (để báo cáo);
- Cục Quản lý và XDCT thủy lợi (để p/h);
- Sở NN&MT các tỉnh, TP. ĐNB&ĐBSCL (để t/h);
- TTKNQG (để p/h);
- Viện lúa ĐBSCL, Viện CẢQMN (để p/h);
- Cục trưởng (để báo cáo);
- Các Phó Cục trưởng (để c/đ);
- TT TTBVTV phía Nam (để t/h);
- Lưu: VT, TTBVTV.

**KT. CỤC TRƯỞNG  
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



**Nguyễn Quốc Mạnh**